

*Bản án số: 149/2018/HSPT
Ngày 16-11-2018*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Đào
- **Các Thẩm phán:** - Bà Trần Thị Thu Hiền;
- Ông Bùi Đình Thông
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Hoàng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 111/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018; đối với bị cáo Trần Công H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh;

- **Bị cáo kháng cáo:** **Trần Công H**, Sinh ngày 05/4/1981, Nơi sinh: Xã C, huyện C; Nơi cư trú: Thôn T, Xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Trần Công C, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị P, Sinh năm 1987; Con: Có 03 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017), Vợ con hiện trú tại: Thôn T, Xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Công H: Bà Trịnh Diệu Oanh- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh.(Có mặt).

- Đại diện hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Văn H (đã chết): Chị Trần Thị D- vợ anh H; Trú tại: Xóm N, xã N, huyện N, tỉnh N (không kháng cáo). (Vắng mặt).

- Nguyên đơn dân sự (không kháng cáo): Công ty TNHH xuất nhập khẩu và dịch vụ vận tải A&T; Địa chỉ: 29/2/231 đường Trần Nguyên H, phường N, quận L, thành phố H.(Vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (không kháng cáo): Ông Trần Công H; Trú tại: Thôn T, Xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công H (có Giấy phép lái xe ô tô hạng FC) là lái xe hợp đồng với ông Trần Công H- chủ xe ô tô biển kiểm soát 38C- 050.57.

Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 23/11/2017, H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38C-050.57, phía sau thùng xe chở khoảng 22m³ cát xây dựng, đi từ bến cát xã X, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh về bãi cát ở xã C, huyện C trên tuyến đường Quốc lộ 1A. Đến khoảng 03giờ 20, khi đi về đến đoạn đường tránh thành phố Hà Tĩnh thuộc địa phận thôn M, xã T, huyện T, lúc này xe của H đang đi trên làn đường, phần đường dành cho xe cơ giới bên phải theo chiều đi, với tốc độ khoảng 50km/h có bật đèn pha chiếu sáng phía trước. Khi cách khoảng 20 mét về phía trước, H phát hiện thấy 01 xe ô tô chạy ngược chiều biển kiểm soát 15C-178.08 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R.102.32 do anh Nguyễn Văn H điều khiển đang đi đến và di chuyển trên làn đường, phần đường dành cho xe cơ giới ở chiều ngược lại. Hùng vẫn tiếp tục điều khiển xe, nhưng do đèn chiếu của xe ô tô biển kiểm soát 15C-178.08 làm lóa mắt nên H đã không quan sát được phần đường của mình và đã điều khiển xe ô tô di chuyển lấn sang phần đường của xe ngược chiều gây tai nạn với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-178.08 kéo theo sơ mi rơ moóc 15R-102.32 do anh Nguyễn Văn H điều khiển. Hậu quả, anh Nguyễn Văn H và Trần Công H bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu và điều trị, đến ngày 25/11/2017 thì anh Nguyễn Văn H tử vong, nguyên nhân được xác định do đa chấn thương; còn Trần Công H sau đó được chuyển điều trị tại Bệnh viện Việt - Đức và bệnh viện bỏng Lê Hữu Trác - Hà Nội, đến ngày 18/12/2017 thì ra viện về nhà tiếp tục điều trị vết thương cho đến nay, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng. Tổng giá trị thiệt hại của tài sản thời điểm định giá theo Bản kết luận định giá số 10 ngày 06/02/2018 là 1.081.020.000 đồng (trong đó trị giá thiệt hại của xe ô tô BKS 38C-05057 là 574.720.000đ; ô tô BKS 15C-178.08 là 506.300.000đ) . Ngày 13/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Thạch H nhận được đơn

của ông Trần Công H người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đề nghị định giá lại tài sản đối với chiếc xe ô tô đầu kéo, mang biển kiểm soát 15C-178.08. Sau khi tiến hành thu thập các tài liệu giấy tờ chứng minh nguồn gốc nhập khẩu, tờ khai hải quan và hóa đơn mua bán của chiếc xe nói trên cho Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Thạch H. Xét thấy có sự thay đổi về thông tin, nguồn gốc chiếc xe nói trên nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thạch H đã thành lập Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc để định giá lại giá trị thiệt hại của chiếc xe nói trên. Tại Bản kết luận định giá số 21/KLĐG, ngày 13/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản theo vụ việc trong tổ tụng hình sự huyện Thạch H thay thế nội dung bản kết luận định giá số 10/KLĐG, ngày 06/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Thạch H kết luận: Giá trị thiệt hại tại thời điểm định giá đối với tài sản 01 xe ô tô đầu kéo, mang biển kiểm soát 15C-178.08, nhãn hiệu INTERNATIONAL, số loại Prostar + 1226x4, số máy: 1S125HM2Y4108149, số khung: 3HSDJSJR6CN453906 là: 417.627.000đ. Theo đó, Tổng giá trị thiệt hại của hai ô tô nói trên là 992.347.000đ.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại yêu cầu bị cáo Trần Công H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Công H phải bồi thường các khoản chi phí gồm: Tiền viện phí, thuốc men điều trị, thuê xe cấp cứu: 28.000.000đ; Tiền mai táng phí: 30.000.000đ; Tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 28/6/2004 đến tuổi trưởng thành số tiền: 35.750.000đ; Tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/5/2011 đến tuổi trưởng thành số tiền: 89.050.000đ; Tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Trà G, sinh ngày 04/01/2016 đến tuổi trưởng thành số tiền: 126.100.000đ; Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần: 130.000.000đ; Tiền cấp dưỡng hàng tháng cho bà Nguyễn Thị N mẹ của bị hại mỗi tháng 500.000đ. Ông Trần Công H đã bồi thường 14.000.000đ; bị cáo Trần Công H đã bồi thường 10.000.000đ.

- Nguyên đơn dân sự Công ty TNHH xuất nhập khẩu và dịch vụ vận tải A&T yêu cầu người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Công H phải bồi thường thiệt hại về tài sản đối với xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C-178.08 theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản lần đầu với số tiền 506.300.000 đồng và bồi thường thiệt hại trong thời gian xe ô tô đầu kéo không khai thác được kể từ ngày bị tai nạn đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Công H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh đã áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo **Trần Công H** phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”. Xử phạt bị cáo **Trần Công H 04 (Bốn) năm 06 (Sáu)** tháng tù giam. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào Trại giam để chấp hành án.

Áp dụng Điều 41; khoản 5 Điều 260 BLHS: Cấm Trần Công H hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tạm giữ Giấy phép lái xe mang tên Trần Công H cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 48 BLHS; các Điều 357, 584, 585, 586, 591, 593, 600 và 601 BLDS năm 2015:

- Buộc người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Công H phải chịu trách nhiệm bồi thường cho chị Trần Thị D các khoản chi phí mai táng hương khói, tiền viện phí thuốc men điều trị, tiền thuê xe cấp cứu, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 182.156.843đ. Nhưng được trừ đi số tiền 24.000.000 đồng đã bồi thường trước đó, nay phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 158.156.843đ. Trong đó, bồi thường cho chị Trần Thị D và 03 người con của chị D số tiền 133.136.843đ, bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 25.020.000đ.

- Buộc bị cáo Trần Công H phải cấp dưỡng cho mẹ và các con của bị hại. Cụ thể bị cáo phải cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Nguyễn Thị Diệu L, sinh ngày 28/6/2004, cháu Nguyễn Gia B, sinh ngày 06/5/2011 và cháu Nguyễn Trà G, sinh ngày 04/01/2016, mỗi cháu một tháng 695.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2017 cho đến lúc các cháu L, B và G đủ 18 tuổi tròn.

Cấp dưỡng hàng tháng cho bà Nguyễn Thị N một tháng 500.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2017 cho đến lúc bà qua đời.

- Áp dụng Điều 48 BLHS; các Điều 357, 584, 585, 586, 589, 600 và 601 BLDS năm 2015 buộc ông Trần Công H người có quyền lợi và nghĩa vụ liên phải bồi thường cho nguyên đơn dân sự Công ty TNHH xuất nhập khẩu và dịch vụ vận tải A&T số tiền 417.627.000đ.

Tổng cộng các khoản tiền mà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Công H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị D và nguyên đơn dân sự Công ty TNHH xuất nhập khẩu và dịch vụ vận tải A&T

là: 575.783.843đ. Ông Trần Công H có quyền khởi kiện yêu cầu bị cáo Trần Công H phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật mà ông đã bỏ ra để bồi thường cho đại diện bị hại và nguyên đơn dân sự.

Ngoài ra án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/8/2018, bị cáo Trần Công H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Trần Công H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là quá nặng. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân cũng bị thương nặng trong vụ tai nạn nhưng đã kịp thời cùng với chủ xe bồi thường cho người bị hại chứng tỏ sự ăn năn hối cải. Bị cáo bị tàn phế không có khả năng tự phục vụ bản thân, là người khuyết tật nặng nên được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 51 BLHS. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, có ông nội là thương binh hạng 2/4. Đề nghị HĐXX phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch H, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch H, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình xét xử, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì thêm về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo cũng không có ý kiến gì, do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Công H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội cũng như hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn. Tòa án nhân dân huyện

Thạch H đưa bị cáo ra xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm g khoản 2 Điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, hiện tại bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, bản thân bị thương rất nặng: Chân phải đã bị cắt bỏ, chân trái gãy nát, đã tiến hành phẫu thuật nhưng vẫn chưa liền xương và đang bị teo cơ, không đi lại được, lồng ngực bị ép, trở thành tàn phế, mọi sinh hoạt cá nhân đều không tự chủ được phải có người giúp đỡ, gia đình là hộ cận nghèo, vợ không có việc làm, đang nuôi 3 con nhỏ và 01 cháu nhỏ là con anh trai do bố mẹ cháu đã mất, nuôi bố mẹ già yếu nên xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

HĐXX phúc thẩm nhận thấy:

[2.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Nguyên nhân gây ra tai nạn là do lỗi của bị cáo. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xác định bị cáo không có tình tiết tăng, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[2.2]. Về mức hình phạt 4 năm 6 tháng tù giam mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo thấy rằng: tai nạn xảy ra nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo là lỗi vô ý. Sau khi tai nạn, bị cáo rất ăn năn, hối cải, bản thân cũng bị thương rất nặng, phải tiến hành nhiều cuộc phẫu thuật cắt ghép, chịu nhiều đau đớn về thể xác. Theo trích sao bệnh án của Bệnh viện Việt – Đức thì bị cáo đã: *“Mổ, cắt cụt cảng chân phải; gãy mất cả trong chân trái, gãy 1/3 trên xương chày trái, gãy 1/3 xương mác trái; hình ảnh tắc động mạch chày trước đoạn 1/3 trên bên trái, tái lập tuần hoàn ở 1/3 giữa và dưới, vỡ lồi cầu trong xương đùi trái, vết thương bắn, có nhiều dị vật, dập nát gần hết cơ khúc trước- ngoài, gãy đầu trên xương chày và mất cả trong, đứt đứt động mạch chày trước ngang ổ gãy xương chày...”*. Theo trích sao bệnh án của Viện bỏng Lê Hữu Trác thì tổn thương 2% mất da cảng chân trái do được phẫu thuật ghép da tự nhiên.

Hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn: Là hộ cận nghèo, vợ không có việc làm ổn định, nuôi 3 đứa con và 01 đứa cháu, bố mẹ già yếu. Bản thân bị cáo bây giờ ngay cả sinh hoạt cá nhân cũng cần có người giúp đỡ, nên cần xem xét, xử cho bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và do lỗi vô ý, hậu quả xảy ra ngoài ý muốn, đại diện người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, gia đình thuộc diện hộ nghèo, bản thân bị cáo bị tàn phế, chân phải đã bị cắt cụt, chân trái gãy nát, tiến hành phẫu thuật nhưng vẫn chưa liền xương và đang bị teo cơ, lồng ngực bị ép. Việc đi lại của bị cáo rất khó khăn, tại phiên tòa hôm nay bị cáo phải được sự giúp đỡ của người nhà mới di chuyển được. Mọi sinh hoạt cá nhân của bị cáo không tự phục vụ được cần sự giúp đỡ của người khác, nếu xử tù giam cho bị cáo sẽ khó có khả năng thi hành án, nghĩ cần xem xét cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật.

Về phần án phí: Bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Trần Công H. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HSST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo **Trần Công H** phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo **Trần Công H 36 (Ba mươi sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Điều 41; khoản 5 Điều 260 BLHS: Cấm Trần Công H hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Tạm giữ của bị cáo Giấy phép lái xe mang tên Trần Công

Hạng FC, có số sê ri: 520104001384 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 10/10/2017, cho đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trần Công H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND, VKS, Công an huyện Thạch H;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA huyện Thạch H;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào